TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Thanh Hiền**

2. Ông **Nguyễn Hoàng Thái**

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **112**/2022/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Hiền**; Tên gọi khác: Không;

- Giới tính: Nam; Sinh năm: 1958; Nơi sinh: Tiền Giang;

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp BĐ, xã BP, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Lái xe;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 12/12.

- Cha: Nguyễn Văn Ty (đã chết);

- Mẹ: Nguyễn Thị Nở (đã chết);

- Vợ: Hồ Thị Bé Tám, sinh năm: 1953. Nghề nghiệp: Làm thuê;

- Bị cáo có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1985.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm hoãn xuất cảnh và cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1952 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1952 (chồng bị hại). Trú tại: Ấp B B, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. **Phan Văn T**, sinh năm 1984. Trú tại: Ấp B B, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1993. Trú tại: Ấp B B, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 tại Km 1982+500m Quốc lộ 1A đoạn thuộc Ấp B B, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 51U8-4466 lưu thông hướng Trung Lương - Mỹ Thuận va chạm với bà Trần Thị N đang dẫn xe đạp qua đường từ đoạn mở dành cho người đi bộ qua đường (có biển báo R423b) qua lề phải theo hướng Trung Lương-Mỹ Thuận. Hậu quả bà Trần Thị N bị thương đến ngày 14/4/2022 tử vong, hư hỏng hai phương tiện.

* Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường không nguyên vẹn do quá trình cấp cứu nạn nhân và các phương tiện khác lưu thông qua. Đoạn xảy ra tai nạn: Mặt đường được trải nhựa, đường phẳng, có hai phần đường xe chạy riêng biệt bởi dãy phân cách cứng cố định. Phần đường phía bên phải hướng Trung Lương đi Mỹ Thuận có hai làn đường, làn đường bên trái sát dãy phân cách rộng 3,5m và làn đường bên phải rộng 5,2m, đường không có hệ thống chiếu sáng vào ban đêm, phía trước hiện trường xảy ra tai nạn có biển báo đường đi bộ sang ngang.

Hiện trường được xác định theo hướng Trung Lương – Mỹ Thuận. Chọn A là trụ biển báo người đi bộ sang ngang làm mốc chuẩn thứ 1, mốc chuẩn được đặt bên phải theo hướng Trung Lương đi Mỹ Thuận, từ điểm gần nhất kéo ra mép đường là 1,2m, chọn mép đường bên phải theo hướng Trung Lương - Mỹ

Thuận làm mép chuẩn. Chọn B là vị trí trụ điện số 155 móc chuẩn số 2, từ trục trước của xe mô tô 51U8-4466 kéo thẳng góc về hướng Cai Lậy đến trụ điện số 155 là 3,6m, trụ điện này nằm ở hành lang bên trái. Tại hiện trường có phương tiện và dấu vết như sau:

- Số 1 là vị trí xe đạp ngã sau tai nạn, xe ngã qua phải trên mặt hệ thống cấp thoát nước, đầu xe quay về hướng Mỹ Thuận, đuôi xe về hướng Trung Lương. Từ trục trước xe đạp kéo vuông gốc ra mép chuẩn 0,20 m và từ trục sau xe đạp kéo vuông góc ra mép chuẩn 0,10m và kéo đến điểm gần nhất của móc chuẩn 9,5m.

- Số 2 vị trí xe mô tô 51U8-4466 ngã sau tai nạn, xe mô tô 51U8-4466 ngã qua bên trái làn đường bên phải, đầu xe mô tô 51U8-4466 hướng về phía Mỹ Thuận, chếch vào mép đường và đuôi xe mô tô 51U8-4466 quay hướng Trung Lương, chếch ra dãy phân cách cứng cố định, từ trục trước xe mô tô 51U8-4466 kéo vuông góc vào mép chuẩn là 1,3m và trục sau xe mô tô 51U8-4466 kéo vuông gốc vào mép chuẩn là 2,2m và kéo đến trục trước xe đạp là 4,7m, trục bánh trước xe mô tô 51U8 - 4466 kéo thẳng gốc về hướng Mỹ Thuận tại trụ điện số 155 là 3,6m, trụ điện nằm ở hành lan bên trái.

- Số 3 là vết cày xe mô tô 51U8-4466 để lại trên mặt đường vết cày dạng thẳng, không liền trục, dài 7,1m trên làn đường bên phải theo hướng Trung Lương đi Mỹ Thuận, từ đầu vết cày kéo vuông gốc với mép chuẩn là 2,4m và điểm cuối của vết cày nằm ngay dưới đầu gát chân trước bên trái xe mô tô 51U8 - 4466.

- Xe mô tô hai bánh biển số 51U8 - 4466 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Trung Lương-Mỹ Thuận. Bà Trần Thị N dẫn xe đạp đi bộ qua đường tại đoạn mở dành cho người đi bộ qua đường theo hướng từ trái qua phải theo hướng lưu thông của xe mô tô hai bánh biển số 51U8 - 4466.

- Vùng va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 51U8 - 4466 và xe đạp thuộc làn đường sát lề phải theo hướng lưu thông của xe mô tô hai bánh 51U8 - 4466 có vị trí là từ đầu vết cày của xe mô tô hai bánh 51U8 - 4466 kéo về hướng Trung Lương là 03m, kéo thẳng góc vào lề đường phải theo hướng lưu thông của xe mô tô hai bánh 51U8-4466 là 1,5m.

* Khám nghiệm phương tiện liên quan:

Dấu vết trên xe mô tô 51U8-4466: Kính đèn xi nhan bên phải bể kích thước 10cm x 0.1cm; Mặt ngoài bửng chắn gió bên phải phía trước bị trầy xước,

kích thước 20cm x 07cm; Dè chắn bùn phía trước xước kích thước 8cm x 0,2cm; Mặt ngoài bửng chắn gió bên trái xước kích thước 20cm x 07cm; Kính đèn xi nhan bên trái xước kích thước 11cm x 04cm; Mũ ốp ghi đông bên trái phía trước mài mòn kích thước 05cm x 0,1cm; Bọc cao su tay ghi đông bên trái mài mòn kích thước 03cm x 02cm; Bọc cao su gác chân trước bên trái rách kích thước 03 cm x01 cm; Đầu gác chân trước bên trái mài mòn kích thước 0,3 cm x 0,2cm; Đầu gác chân phía sau bên trái bị mài mòn kích thước 0,2cm x 0,2cm; Khung nâng xe bên trái bị xước kích thước 20cm x 2cm; Kính đèn chiếu sáng bên trái xước kích thước 3cm x 1cm; Mặt trước cánh bửng bên trái có dính vết màu đen dài 08 cm, điểm gần nhất cách đất 63cm; Phía trước mặt nạ có vết trầy xước dài 10cm, điểm gần nhất cách đất 71cm.

Dấu vết trên xe đạp: Niền sau biến dạng; Dè chắn bùn phía sau lệch sang phải và đẩy ra trước; Đũa bắt dè chắn bùn sau cong; Mặt ngoài của đũa bắt dè chắn bùn sau bên trái xước kích thước 12cm x0,5cm; Căm xe đạp bánh sau nhiều cây cong biến dạng; Đầu pi đan bên phải dính bùn đất; Đầu pi đan bên trái xước kích thước 07cm x 02 cm; Ba ga xe đạp phía sau người ngồi trầy xước 04cm x 0.1cm; Sên xe đạp rời khỏi vị trí thiết kế ban đầu.

Kết luận giám định pháp y số 145/2022/TTh ngày 14/4/2022 đối với tử thi Trần Thị N, kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Trần Thị N: Đa chấn thương. Suy hô hấp. Mất máu cấp. Phù phổi cấp. Vỡ lách. Tụ máu phúc mạc sau. Gãy xương sườn, gãy hở xương cẳng chân phải. Tràn máu khoang màng phổi hai bên do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 4200/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trước, trong, sau tại nạn giao thông đường bộ và hiện tại hệ thống phanh, hệ thống lái của xe mô tô biển số 51U8 - 4466 còn hiệu lực.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 51U8 - 4466 lưu thông không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo đường người đi bộ sang ngang, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với bà Trần Thị N.

* Về vật chứng:

- Một đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông (Lưu kèm hồ sơ)

- Một xe đạp bị hư hỏng sau tai nạn.

- Một xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe 51U8 - 4466; một giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1, số 820849000070 mang tên Nguyễn Văn H.

* Tại bản cáo trạng số **113**/CT-VKSCT ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"* theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

***** *Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"* theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 đến 01 năm 03 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận rằng: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 13/4/2022 tại Km 1982+500m Quốc lộ 1A đoạn thuộc Ấp B B, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 51U8 - 4466 lưu thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ trong khu vực có biển báo R.423b là biển báo để chỉ dẫn cho người đi bộ và người lái xe biết nơi dành cho người đi bộ sang ngang, dẫn đến va chạm với bà Trần Thị N đang dẫn xe đạp đi bộ qua đường, hậu quả bà N tử vong.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại vi phạm khoản khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định. Cụ thể:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ..

Điều 9. Quy tắc chung

Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

……….

Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường"

Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"* theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng qui định pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, mọi

hành vi vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đều bị xử lý theo qui định pháp luật. Thế nhưng, khi điều khiển xe mô tô hai bánh được xem là nguồn nguy hiểm cao độ mà lại cẩu thả, thiếu quan sát, không giảm tốc độ khi đến phần đường dùng cho người di bộ dẫn đến tai nạn rất nghiêm trọng làm chết 01 người. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, Quá trình công tác được tặng thưởng bằng khen của Giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang, Huy chương Chiến sĩ vẽ vang của Chủ tịch nước, có mẹ là người có công với cách mạng. Bị cáo là lao động chính và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Một đĩa CD chứa dữ liệu đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông (Lưu kèm hồ sơ)

- Một xe đạp bị hư hỏng sau tai nạn cần trao trả cho gia đình người bị hại.

- Một giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1 số 820849000070 mang tên Nguyễn Văn H, cần trao trả cho bị cáo.

- Một xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe 51U8 – 4466. Theo kết quả xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông của Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Cơ động, Công an huyện Châu Thành: Xe mô tô biển số 51U8-4466 do Trương Thái Thuận, sinh năm: 1971, địa chỉ: 569/14A Nguyễn Tri Phương, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh tại Công an Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh: Kiểm tra dự liệu thông tin dân cư đăng ký thường trú theo địa chỉ trên không ghi nhận thông tin gì về Trương Thái Thuận. Năm 2019 bị cáo khai mua xe trên của một người không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm thủ tục sang tên. Do chưa làm rõ được chủ sỡ hữu xe nên cần chuyển trả cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục điều tra, xử lý theo qui định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường 110.000.000 đồng cho gia đình hại, nay gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Hiền là người cao tuổi nên được miễn án phí.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BP, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho đại diện hợp pháp bị hại: Một xe đạp bị hư hỏng sau tai nạn.

- Trả lại cho bị cáo: Một giấy phép lái xe mô tô hai bánh hạng A1 số 820849000070 mang tên Nguyễn Văn H.

- Chuyển trả Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành: Một xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe 51U8 – 4466 để xem xét xử lý theo qui định pháp luật.

(Theo biên bản Giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022)

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí.

4. Quyền kháng cáo*:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, được quyền kháng

cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Anh Tuấn

\